

Bản án số: 97/2019/HS-ST.
Ngày 30/ 7/ 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đăng.
2. Bà Dương Thị Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2019/ TLST - HS, ngày 24 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tô Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1981; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: xóm Q, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12; Con ông: Tô Văn V, sinh năm 1954; Con bà: Lê Thị B, sinh năm 1952; Vợ: Nông Thị T; sinh năm 1991 (đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2009; Gia đình: Có 04 anh em; bị cáo là con thứ 03; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân Thân: Tại bản án số 16/2019/HSST, ngày 24/04/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Tô Văn T 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Tô Văn T bị bắt từ ngày 08/5/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên(Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Anh Hồ Đình T, sinh năm 1956(Vắng mặt).

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Dương Văn N, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm Hải M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Thế L, sinh năm 1984(Vắng mặt).

Trú tại: Xóm Q, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 07/5/2019, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng với Công an xã T, huyện P đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, thì phát hiện có hai nam thanh niên đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra các đối tượng khai nhận tên là Dương Văn N, sinh năm 1986; trú tại: Xóm Hải M, xã T, huyện P. Đối tượng còn lại tên là Hồ Đình T, sinh năm 1956; trú tại: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Các đối tượng thừa nhận đang sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích ma túy vào cơ thể. Nguồn gốc số ma túy mà các đối tượng trên vừa sử dụng là do mua của Tô Văn T sinh năm 1981; trú tại: Xóm Q, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác đã lập biên bản sự việc thu giữ vật chứng gồm: 02 xi lanh nhựa loại 3cc, 02 lọ nước cất Novocain, 02 mảnh giấy vờ học sinh kích thước 3 x 3cm đồng thời đưa Dương Văn N, Hồ Đình T về trụ sở Công an để làm việc.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Dương Văn N và Hồ Đình T khai nhận như sau: Dương Văn N và Hồ Đình T đều là những người nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 07/5/2019, Dương Văn N và Hồ Đình T cùng nhau đi mua ma túy để sử dụng. Thông qua một số con nghiện khác, biết Tô Văn T có bán ma túy, nên cả hai đến nhà Thái để hỏi mua ma túy. Khi đến nhà thì không gặp Thái ở nhà, Hồ Đình T đã gọi điện cho Tô Văn T để hỏi mua ma túy thì được Thái hẹn ra khu vực sau nhà ông Hợp Đậu để bán. Hồ Đình T và Dương Văn N như đã hẹn cùng nhau đi ra để gặp Tô Văn T, tại đây Tô Văn T bán cho Hồ Đình T 01 gói ma túy với giá 100.000đồng, bán cho Dương Văn N 01 gói ma túy với giá 100.000đồng. Sau khi mua được ma túy của Tô Văn T, Dương Văn N và Hồ Đình T đi ra khu vực xóm L, xã T, huyện P lấy ma túy ra sử dụng dưới hình thức “chích”

ma túy vào cơ thể. Khi vừa sử dụng xong thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra Dương Văn N và Hồ Đình T đã tự giác giao nộp số vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được, hồi 06 giờ 15 phút ngày 08/5/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã thi hành lệnh khám xét khẩn cấp về người, chỗ ở của Tô Văn T tại xóm Q, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi tổ công tác đến nhà Thái, thì có Dương Văn N và Hồ Đình T đang có mặt ở đó, phát hiện thấy tổ công tác hai đối tượng này đã bỏ chạy thoát. Quá trình khám xét, Thái đã tự giác lấy ra từ giường ngủ của Thái 05 gói giấy vờ học sinh màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Thái khai đó là Heroine). Ngoài ra còn thu giữ 03 mảnh giấy vờ học sinh có kích thước 3x3cm, 01 dao tem, 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 195.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tô Văn T thu giữ số vật chứng trên đưa về trụ sở Công an huyện P để giải quyết theo quy định.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 8/5/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Tô Văn T có khối lượng là 0,175 gam và lấy toàn bộ 0,175 gam niêm phong (ký hiệu A1) gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 779/KL- PC09 ngày 16/5/2019 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1 thu giữ của Tô Văn T gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Nhất và Thanh còn khai nhận ngoài lần mua ma túy của Tô Văn T vào ngày 07/5/2019, thì ngày 08/5/2019 Dương Văn N và Hồ Đình T đã đến nhà nhà Tô Văn T để mua của Tô Văn T mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Trong khi Dương Văn N và Hồ Đình T vừa giao tiền và nhận ma túy của Tô Văn T, thì bị lực lượng Công an đến nhà Thái khám xét. Phát hiện thấy tổ công tác Dương Văn N và Hồ Đình T đã bỏ chạy và ném bỏ 02 gói ma túy trên đường.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Tô Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai nhận tội của Tô Văn T phù hợp với lời khai của Dương Văn N, Hồ Đình T và các tài liệu chứng cứ thu thập được. Về nguồn gốc số ma túy mà Thái bán cho Dương Văn N và Hồ Đình T và số ma túy bị thu giữ Tô Văn T khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 07/5/2019, Tô Văn T đi một mình đến khu vực đường tròn Diềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 05 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Số ma túy trên Tô Văn T đã đem bán cho Dương Văn N và Hồ Đình T mỗi người 01 gói với giá 100.000 đồng, còn lại 03 gói ma túy Tô Văn T đã sử dụng hết. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 07/5/2019, Tô Văn T tiếp tục đi một mình sang khu vực đường

tròn Điềm Thụy gặp người đàn ông mà Tô Văn T đã mua ma túy lúc trước, và mua của người đàn ông này 07 gói ma túy với giá 300.000 đồng, rồi đem về nhà cất giấu đến sáng ngày 08/5/2019, Tô Văn T bán cho Dương Văn N 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, bán cho Hồ Đình T 01 gói ma túy với giá 95.000đồng. Khi Tô Văn T vừa nhận tiền và giao ma túy cho Dương Văn N và Hồ Đình T xong thì bị lực lượng Công an đến khám xét, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocain; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,150 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 dao tem; 05 mảnh giấy vở học sinh kích thước 3x3cm; 01 điện thoại di động và 195.000 đồng. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an huyện P chờ xử lý.

Cáo trạng số 103/CT-VKSPB ngày 23/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Tô Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Tô Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi xem xét đánh giá chứng cứ đã đề nghị áp dụng:

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b, c khoản 2, 5 điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn T từ 7 đến 8 năm tù giam. Tổng hợp hình phạt với bản án số 16/2019/HSST, ngày 24/04/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Tô Văn T 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocain; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,150 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 dao tem; 05 mảnh giấy vở học sinh kích thước 3x3cm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel màu đen số Imel 35487 và 195.000 đồng của bị cáo do bán ma túy mà có; Truy thu của bị cáo Tô Văn T số tiền 200.000đ do bán ma túy cho Dương Văn N và Hồ Đình T ngày 07/5/2019.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì với Viện Kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được đoàn tụ với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ xác định: Tô Văn T là người nghiện ma túy, Tô Văn T thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. Ngày 07/5/2019 Tô Văn T đã đi mua tổng cộng 12 gói ma túy (Heroin) của một người đàn ông không quen biết với tổng số tiền là 600.000 đồng. Trong số ma túy trên, Tô Văn T đã sử dụng hết 03 gói, khoảng 16 giờ ngày 07/5/2019 Tô Văn T đã bán cho Dương Văn N, Hồ Đình T mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 08/5/2019 Thái tiếp tục bán cho Dương Văn N 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, bán cho Hồ Đình T 01 gói ma túy với giá 95.000 đồng. Trong khi Thái vừa nhận tiền và giao ma túy cho Dương Văn N, Hồ Đình T xong, thì tổ công tác Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang thu giữ 05 gói ma túy và một số vật chứng khác.

Như vậy hành vi của bị cáo thực hiện như trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên”.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Tô Văn T thuộc trường hợp là tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo, mặt khác bị cáo là người đã tiếp tay cho các đường dây mua bán ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét về ý thức chủ quan bị cáo không ảnh hưởng gì về thể chất và tinh thần, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng nhân thân của bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tuyên xử 30 tháng tù giam về tội “Tràng trữ trái phép chất ma túy”. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường nghiện ma túy, tiếp tục mua ma túy về sử dụng, và bán cho các con nghiện thì bị bắt giữ. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 của BLHS. Hiện bị cáo là đối tượng hộ nghèo, có giấy chứng nhận của UBND xã T, huyện P; bị cáo là đối tượng tàn tật, được nhận trợ cấp của UBND huyện P, do đó cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, Điều 51 của BLHS.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Tô Văn T 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về vật chứng: Căn cứ điều 46, 47 BLHS và điều 106 BLTTHS năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 xi lanh nhựa loại 3cc; 02 ống Novocain; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,150 gam ma túy Heroine hoàn lại sau giám định; 01 dao tem; 05 mảnh giấy vờ học sinh kích thước 3x3cm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel màu đen số Imel 35487 và 195.000 đồng của bị cáo do bán ma túy mà có.

+ Truy thu của bị cáo Tô Văn T số tiền 200.000đ do bán ma túy cho Nhất, Thanh ngày 07/5/2019.

[8]. Xét đề nghị của VKSND huyện P về hình phạt cũng như các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tô Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Tô Văn T 07 (bảy) năm tù giam. Tổng hợp 30 tháng tù giam tại bản án số 16/2019/HSST, ngày 24/04/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 9 năm 6 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2019 (được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 30/12/2018 đến 08/01/2019).

Căn cứ Điều 329 BLTTH năm 2015 tiếp tục giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 5.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 xi lanh nhựa loại 3cc, 02 ống Novocain, 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa 0,150 gam ma túy Heroine được hoàn lại sau giám định, 01 dao tem, 05 mảnh giấy vờ học sinh kích thước 3x3cm.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel màu đen số Imel 35487 và 195.000 đồng của bị cáo do bán ma túy mà có.

+ Truy thu của bị cáo Tô Văn T số tiền 200.000đ do bán ma túy cho Nhất, Thanh ngày 07/5/2019.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2019, và giấy ủy nhiệm chi số 175 ngày 18/7/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P và chi cục Thi hành án dân sự huyện P.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tô Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Quang Thái